

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Dự án: Thủy lợi Thoong Sung 2, xã Độc Lập, huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng thuộc dự án VIE/036 – “Thủy lợi Cao Bằng, sử dụng thông minh nguồn nước và nông nghiệp”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành số 704/BC-STC ngày 15/5/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Thủy lợi Thoong Sung 2, xã Độc Lập, huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng thuộc dự án VIE/036 – “Thủy lợi Cao Bằng, sử dụng thông minh nguồn nước và nông nghiệp”

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng.

3. Địa điểm xây dựng: xã Độc Lập, huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng.

4. Thời gian thực hiện dự án:

- Khởi công: Ngày 01/01/2018.

- Bàn giao đưa vào sử dụng: Ngày 14/01/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	5.144.945.000	4.708.119.000	-21.574.000
Viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Luxembourg	3.887.791.000	3.887.791.000	-
Ngân sách địa phương	798.754.000	820.328.000	-21.574.000
Nhân dân đóng góp ¹	458.400.000	-	-

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số:	6.118.990.000	5.144.945.000
- Chi phí xây dựng (đã bao gồm chi phí hạng mục chung):	4.931.168.000	4346191.000
- Chi phí quản lý dự án:	147.366.000	117.893.000
- CP tư vấn đầu tư xây dựng:	582.067.000	552.900.000
- Chi phí khác:	169.785.000	127.961.000
- Chi phí dự phòng:	288.604.000	-

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không có.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
Tổng số	0		5.144.945.000	0
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	0		5.144.945.000	0

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không có.

¹ Nguồn vốn nhân dân đóng góp (bằng ngày công lao động) được hạch toán vào giá trị công trình, dự án để theo dõi, quản lý, không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về tính hợp pháp của hồ sơ trình duyệt quyết toán; được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)
Tổng số:	<u>5.144.945.000</u>
Viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Luxembourg	3.887.791.000
Ngân sách địa phương	798.754.000
Nhân dân đóng góp	458.400.000

b) Tổng các khoản công nợ đến thời điểm báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành là:

	Đơn vị: Đồng
- Tổng nợ phải thu:	<u>45.948.000</u>
- Tổng nợ phải trả:	<u>24.374.000</u>

(Chi tiết công nợ theo Phụ lục đính kèm)

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan đơn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện thu hồi khoản công nợ phải thu để nộp vào ngân sách nhà nước; thực hiện thanh toán khoản công nợ phải trả đến thời điểm dự án được phê duyệt quyết toán theo quy định.

d) Bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến tài sản cho đơn vị tiếp nhận tài sản để lưu trữ, quản lý và sử dụng theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: Đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản ngắn hạn
Tổng số	<u>5.144.945.000</u>	-
UBND xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng	5.144.945.000	-

- Thực hiện lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến dự án trên và tổ chức quản lý, sử dụng tài sản sau đầu tư theo đúng các quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả, đúng mục đích đầu tư.

3. Sở Tài chính, Kho Bạc Nhà nước tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện việc tất toán tài khoản của dự án sau khi dự án được phê duyệt quyết toán theo quy định.

4. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan: Hoàn trả đầy đủ chi phí đầu tư đã được thanh toán lớn hơn so với chi phí được duyệt quyết toán để nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng; Chủ tịch xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND huyện Quảng Hòa;
- VP: P.CVP (XD/CB),
CV: XD;
- Lưu: VT, XD.



Nguyễn Bích Ngọc



PHỤ LỤC
BIỂU CHI TIẾT CÔNG NỢ

Dự án: Thủy lợi Thoong Sung 2, xã Độc Lập, huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng thuộc dự án VIE/036 – “Thủy lợi Cao Bằng, sử dụng thông minh nguồn nước và nông nghiệp”

(Kèm theo Quyết định số 966 /QĐ-UBND ngày 09/ 6 /2020 của UBND tỉnh) ★

Đơn vị: Đồng

Tên cá nhân, đơn vị	Nội dung thực hiện	Số tiền	Ghi chú
I. Công nợ phải thu		<u>45.948.000</u>	Nguồn ngân sách địa phương
<i>Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn</i>	<i>Chi phí thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật</i>	<i>16.475.000</i>	
	<i>Chi phí quản lý dự án</i>	<i>29.473.000</i>	
II. Công nợ phải trả		<u>24.374.000</u>	
<i>Sở Tài chính</i>	<i>Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán:</i>	<i>24.374.000</i>	

